TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ MỸ** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2022/HNGĐ-ST
Ngày 21-02-2022.
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Tiến Dũng;

2. Ông Nguyễn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Dư là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định *tham gia phiên toà:* Ông Hồ Thái Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021, về tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 404/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 480/2022/QĐST-HNGĐ ngày ngày 25 tháng 01 năm 2022; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn : Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1997. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn AH, xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ.

2. Bị đơn: Anh Hà Văn N, sinh năm: 1993. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn AH, xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/6/2021, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

+ Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Hà Văn N kết hôn tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ vào ngày 05

tháng 7 năm 2016. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn của vợ chồng là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống; anh N không chí thú làm ăn, quan tâm xây dựng hạnh phúc gia đình, thường xuyên ăn nhậu về nhà có hành vi xúc phạm chị H. Chị H và anh N không còn sống chung, quan tâm, chăm sóc với nhau từ tháng 3 năm 2021 cho đến nay. Chị H nhận thấy tình cảm chồng vợ không còn, mâu thuẫn của vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Hà Văn N.

+ Về con chung: Có 01 người là Hà Nguyễn Quốc T, sinh ngày 24/3/2017. Ly hôn giao cháu Tuấn cho anh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục; chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại biên bản lấy lời khai lập ngày 26/10/2021, bị đơn anh Hà Văn N trình bày:

+ Về hôn nhân: Thời gian, điều kiện kết hôn của vợ chồng anh Hà Văn N thống nhất như lời trình bày của chị Nguyễn Thị H.

Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn của vợ chồng là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống; do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn và chị H có mối quan hệ bất chính với người khác. Vợ chồng không còn chung sống, quan tâm, chăm sóc nhau từ tháng 3 năm 2021 cho đến nay. Anh N nhận thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, mâu thuẫn của vợ chồng còn có khả năng hàn gắn, nên không đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

+ Về con chung: Có 01 người là Hà Nguyễn Quốc T, sinh ngày 24/3/2017. Nếu Toà án giải quyết cho vợ chồng ly hôn thì anh N yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu T và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Nếu ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại phiên tòa nguyên đơn chị H giữ nguyên ý kiến, yêu cầu nêu trên; bị đơn anh N vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đối với nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn thực hiện không đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định về việc giải quyết vụ án:

+ Về hôn nhân: Căn cứ Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Hà Văn N.

+ Về con chung: Căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Giao cháu Hà Nguyễn Quốc T, sinh ngày 24/3/2017 cho anh Hà Văn N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý. Anh N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên không xem xét.

+ Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hà Văn N không yêu cầu, nên không xét.

- Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về sự vắng mặt của đương sự:* Bị đơn anh Hà Văn N được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Hà Văn N.

[1.2] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Đây là vụ kiện "Ly hôn" và người bị kiện cư trú tại huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Hà Văn N kết hôn tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ vào ngày 05 tháng 7 năm 2016. Lời khai của chị H và anh N phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn số: 73 của UBND xã MC, huyện PM cấp cho Nguyễn Thị H và Hà Văn N ngày 05/7/2016 (bản chính). Hôn nhân giữa chị H và anh N là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Chị Nguyễn Thị H và anh Hà Văn N đều cho rằng trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Vợ chồng không còn chung sống, quan tâm, chăm sóc với nhau từ tháng 3 năm 2021 cho đến nay.

Chị H nhận thấy tình tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn của vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu được ly hôn với anh N. Anh N cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn, mâu thuẫn của vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, vẫn còn có khả năng hàn gắn, nên không đồng ý ly hôn với chị H.

Xét mâu thuẫn vợ chồng chị Nguyễn Thị H và anh Hà Văn N đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu có duy trì cũng không đem lại kết quả. Điều này thể hiện việc anh N yêu cầu được đoàn tụ nhưng bỏ mặt hậu quả hôn nhân của vợ chồng, không đến Tòa án để hòa giải và tại phiên toà anh N vắng mặt. Mâu thuẫn của vợ chồng chị H, anh N phù hợp với thực tế và phù hợp với kết quả xác minh mâu thuẫn của vợ chồng tại địa phương nơi anh N, chị H cư trú. Do đó, chấp nhận cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Hà Văn N là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hà Văn N trình bày thống nhất vợ chồng có 01 người con chung là Hà Nguyễn Quốc T, sinh ngày 24/3/2017. Lời trình bày của chị H, anh N phù hợp với Trích lục khai sinh số: 147/TLKS-BS ngày 03/4/2017 của Uỷ ban nhân dân xã MC, huyện PM cấp cho Hà Nguyễn Quốc T, sinh ngày 24/3/2017 (bản sao). Hiện nay cháu T đang sống với anh Hà Văn N.

Anh N yêu cầu được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu T. Xét việc yêu cầu được tiếp tục nuôi con của anh N là phù hợp với nguyện vọng của chị H và phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình, nên được chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh N không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng chị H không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của anh N. Khi cần thiết chị H, anh N có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hà Văn N đều không yêu cầu giải quyết, nên không xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội. Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Hà Văn N.

2. Về con chung: Giao cháu Hà Nguyễn Quốc T, sinh ngày 24/3/2017 cho anh Hà Văn N được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi cháu T.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng anh N không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của anh N. Khi cần thiết chị H, anh N có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hà Văn N đều không có yêu cầu, nên không xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA-2021/0008407 ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Hà Văn N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND H.Phù Mỹ;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- THADS H.Phù Mỹ;
- UBND xã MC;
- Lưu VP- HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Bá Tùng